

Số: /2022/BB/XMC-ĐHĐCĐTN

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai

Trụ sở chính: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0500443916 thay đổi lần thứ 28 ngày 09/07/2021

Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội

Hôm nay, ngày 28 tháng 4 năm 2022, vào hồi 08h30 tại Hội trường Trụ sở Công ty, tầng 5, Tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai được tiến hành với các nội dung sau:

PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 là: 1.400 tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho tổng số: 67.364.339 cổ phần (trong đó số cổ phần có quyền biểu quyết là: 67.362.579 cổ phần).

(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách do Trung tâm lưu ký chứng khoán cung cấp, chốt danh sách tại ngày 15/3/2022).

Đại hội đã nghe ông **Phùng Văn Thắng** – Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu công bố kết quả kiểm tra tư cách đại biểu như sau:

Tổng số cổ đông về dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 tại thời điểm khai mạc là cổ đông với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số cổ đông về dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 tại thời điểm biểu quyết là cổ đông với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

2. Khai mạc Đại hội:

❖ Ông **Phùng Văn Thắng** - Thay mặt Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
- Giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội;
- Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch Đại hội;
- Thông qua danh sách Ban Thư ký Đại hội;
- Thông qua danh sách Ban bầu cử Đại hội;

- Mời Đoàn Chủ tịch Đại hội và Ban Thư ký Đại hội lên làm việc.

Đoàn chủ tịch Đại hội:

- | | |
|-------------------------|----------------------------|
| 1. Ông Bùi Khắc Sơn | - Chủ tịch HĐQT Công ty |
| | - Chủ tọa Đại hội |
| 2. Ông Nguyễn Thọ Phùng | - Ủy viên HĐQT Công ty |
| | - Thành viên Đoàn chủ tịch |
| 3. Ông Nguyễn Cao Thắng | - Tổng Giám đốc Công ty |
| | - Thành viên Đoàn chủ tịch |

Ban Thư ký Đại hội:

- | | |
|----------------------------|--------------|
| 1. Ông Lương Anh Tuấn | - Trưởng ban |
| 2. Bà Phạm Thị Thanh Huyền | - Thành viên |

Ban Kiểm phiếu Đại hội:

- | | |
|------------------------|--------------|
| 1. Ông Thiều Quang Hải | - Trưởng ban |
| 2. Bà Lê Thị Ngọc Diệp | - Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Lý | - Thành viên |

Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí đạt 100%.

Chương trình Đại hội:

Đại hội đã nghe ông **Phùng Văn Thắng** thay mặt Ban Tổ chức báo cáo Đại hội thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua nội dung Chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022 và quy chế đại hội bằng hình thức biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí đạt 100%.

PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY

1. Ông **Nguyễn Cao Thắng** – Tổng Giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 và dự kiến kế hoạch của Công ty trong năm 2022.
2. Ông **Bùi Khắc Sơn** – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo tổng kết của HĐQT năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.
3. Ông **Nguyễn Minh Đức** - Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong năm 2021.
4. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán.

5. Ông **Nguyễn Cao Thắng** – Tổng Giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và thưởng ban điều hành năm 2021.
6. Ông **Bùi Khắc Sơn** – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
7. Ông **Nguyễn Minh Đức** – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
8. Ông **Nguyễn Cao Thắng** – Tổng Giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình về phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS, thưởng BDH năm 2022.
9. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình hủy phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động tại Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021 và phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022.
10. Ông **Bùi Khắc Sơn** – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư chiến lược để tăng vốn điều lệ Công ty.

(Các bản báo cáo, Tờ trình chi tiết theo bộ tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2022 đã được Công ty công bố đầy đủ trên website và gửi đến từng cổ đông).

PHẦN THỨ BA – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các báo cáo, tờ trình Đại hội cổ đông. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

Ý kiến phát biểu của cổ đông:

.....

Ý kiến của Đoàn chủ tịch:

.....

PHẦN THỨ TƯ – BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

Ông **Bùi Khắc Sơn** – Thay mặt Đoàn chủ tịch lần lượt nêu các nội dung để Đại hội biểu quyết. Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu tại Đại hội, các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua bao gồm:

1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và dự kiến kế hoạch năm 2022 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 (Công ty mẹ):**
 - Tổng giá trị sản lượng đạt: 1.397,248 tỷ đồng
 - Tổng doanh thu đạt: 1.635,123 tỷ đồng
 - Tổng lợi nhuận sau thuế đạt: 58,403 tỷ đồng
- **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 (hợp nhất toàn Công ty):**
 - Tổng giá trị sản lượng đạt: 1.547,327 tỷ đồng
 - Tổng doanh thu đạt: 1.761,236 tỷ đồng
 - Tổng lợi nhuận sau thuế đạt: 66,505 tỷ đồng

- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 (Công ty mẹ):**
 - Tổng giá trị sản lượng: 2.424,141 tỷ đồng
 - Tổng doanh thu: 2.448,180 tỷ đồng
 - Tổng lợi nhuận sau thuế: 102,645 tỷ đồng
- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 (Hợp nhất toàn công ty):**
 - Tổng giá trị sản lượng: 2.688,574 tỷ đồng
 - Tổng doanh thu: 2.758,446 tỷ đồng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là ... Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

2. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là ... Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

3. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là ... Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

4. Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán.

4.1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ:

		Đơn vị: đồng
	Chỉ tiêu	Số tiền
1.	Tổng tài sản	4.037.144.894.937
2.	Nợ phải trả	3.160.719.810.758
3.	Vốn chủ sở hữu	876.425.084.179
	Trong đó:	
	- Vốn góp của chủ sở hữu	673.643.390.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	0
	- Cổ phiếu quỹ	(30.845.085)
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	202.812.539.264

4. Tổng doanh thu (=DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	1.635.119.610.336
5. Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Chi phí khác)	1.570.497.002.482
6. Lợi nhuận trước thuế năm 2021	64.622.607.854
7. Lợi nhuận sau thuế năm 2021	58.402.790.638

4.2. Báo cáo tài chính hợp nhất:

Chỉ tiêu	Đơn vị: đồng
	Số tiền
1. Tổng tài sản	4.264.461.623.844
2. Nợ phải trả	3.344.947.404.021
3. Vốn chủ sở hữu	919.514.219.823
Trong đó:	
- Vốn góp của chủ sở hữu	673.643.390.000
- Thặng dư vốn cổ phần	0
- Cổ phiếu quỹ	(30.845.085)
- Quỹ đầu tư phát triển	12.786.188.032
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	207.591.053.016
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	25.524.433.860
4. Tổng doanh thu (=DTT về hoạt động kinh doanh + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	1.761.231.447.699
5. Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Chi phí khác + Phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết)	1.681.507.573.934
6. Lợi nhuận trước thuế năm 2021	79.723.873.765
7. Lợi nhuận sau thuế năm 2021	66.505.766.105

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là ... Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thưởng Ban điều hành năm 2021:

5.1. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ: **58.402.790.638** đồng

5.2. Trích lập các quỹ:

- Quỹ khen thưởng: 1.168.055.813 đồng (2% lợi nhuận sau thuế).
- Quỹ phúc lợi: 1.168.055.813 đồng (2% lợi nhuận sau thuế).

5.3. Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS:

- Mức trả thù lao là: 1.168.055.813 đồng (2% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận trong kế hoạch).

5.4. Mức thưởng cho Ban điều hành: 584.027.906 đồng, tương đương 1% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch.

5.5. Mức chi cổ tức năm 2021 từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 7% bằng tiền mặt tính trên số vốn góp của chủ sở hữu tại ngày chốt danh sách cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là ... Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

6.1. Công ty mẹ:

Giá trị tổng sản lượng:	2.424,141 tỷ đồng
Doanh thu:	2.448,180 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	134,437 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	102,645 tỷ đồng

6.2. Toàn Công ty (Hợp nhất):

Giá trị tổng sản lượng:	2.688,574 tỷ đồng
Doanh thu:	2.758,446 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	131,933 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	95,971 tỷ đồng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là ... Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

7. Thông qua phương án lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị, cụ thể:

Danh sách các công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán ASC (ASC);
- Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (DELOITTE);

- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE).

Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong năm Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là ... Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

8. Thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thưởng Ban điều hành năm 2022:

- Mức thù lao cho HĐQT và BKS là 2% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch.

- Mức thưởng cho HĐQT và BKS là 3% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

- Mức thưởng cho Ban điều hành là 1% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch; 3% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là ... Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

9. Thông qua tờ trình hủy phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021 và phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022.

Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế và tình hình thị trường, Hội đồng quản trị sẽ lựa chọn thời điểm phát hành ESOP phù hợp trong năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là ... Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

10. Thông qua Tờ trình phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược để tăng vốn điều lệ Công ty.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược đảm bảo đúng quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là ... Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

PHẦN THỨ NĂM - KẾT THÚC HỘI NGHỊ

Biên bản Đại hội đã được Ban thư ký ghi lại đầy đủ trung thực theo nội dung Đại hội và được trình bày trước toàn thể Đại hội.

Biên bản Đại hội được lập vào hồi ... phút ngày 28 tháng 4 năm 2022 và đã được Đại hội thông qua với 100% phiếu tham dự Đại hội biểu quyết tán thành. Đại hội bế mạc hồi ... cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

LƯƠNG ANH TUẤN

PHẠM THỊ THANH HUYỀN

BÙI KHẮC SƠN